

Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ

Duy Tiên, ngày 18 tháng 11 năm 2024;

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2024/TLST- HNGĐ ngày 08/11/2024, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị **Đỗ Thị T**, sinh năm 1999; nơi ĐKHTT: **Thôn V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam.**

\* **Bị đơn:** Anh **Đặng Văn T1**, sinh năm 1992; nơi ĐKHKT: **Thôn V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107; 110; 116; 117 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đỗ Thị T** và anh **Đặng Văn T1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị **Đỗ Thị T** và anh **Đặng Văn T1** cùng xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu **Đặng Lan H**, sinh ngày 06/4/2021. Chấp nhận sự thoả thuận của chị **Đỗ Thị T** và anh **Đặng Văn T1** khi ly hôn giao cháu **H** cho chị **T** trực tiếp nuôi dưỡng và anh **T1** có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị **T** mỗi tháng là 3.000.000 đồng kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị **T**, anh **T1** được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị **T** và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **T1** trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm chi **T**, anh **T1** mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con, anh **T1** phải chịu 150.000 đồng. Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự để chi **T** chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chi **T** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 08/11/2024 theo biên lai số 0001524 được đối trừ khi thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND xã Hồng Giang; huyện Đông Hưng, Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tươi**